

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 1570/KH-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ và Chương trình số 95-CTr/TU ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị

Thực hiện Kế hoạch số 1570/KH-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ và Chương trình số 95-CTr/TU ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị “về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” (sau đây viết tắt là Kế hoạch số 1570/KH-UBND), Sở Khoa học và Công nghệ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Cụ thể hoá và triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 1570/KH-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum nhằm thúc đẩy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.
- Nâng cao năng lực quản lý, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Kon Tum.
- Gắn kết chặt chẽ giữa phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo với chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, chính quyền số và xã hội số.

2. Yêu cầu: Nắm rõ các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch 1570/KH-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Tổ chức triển khai nghiêm túc, đồng bộ, đúng tiến độ và phù hợp với thực tiễn; đồng thời phân công rõ trách nhiệm các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các bộ phận, lĩnh vực liên quan.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh

a) Thường xuyên phổ biến, tuyên truyền về các nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 71/NQ-CP, Chương trình số 95-CTr/TU, Kế hoạch 1570/KH-UBND bằng nhiều hình thức, trong đó đẩy mạnh tuyên truyền trên các nền tảng số và mạng xã hội. Cụ thể hóa nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của đơn vị trực thuộc và các phòng chuyên môn.

- Phòng chủ trì: Phòng Hành chính – Tổng hợp
- Phòng phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở
- Thời gian: Thường xuyên

b) Tổ chức hội nghị, hội thảo, sinh hoạt chuyên đề phổ biến Kế hoạch 1570/KH-UBND và các chủ trương về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động của Sở .

- Phòng chủ trì: Phòng Hành chính – Tổng hợp
- Phòng phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở
- Thời gian: Quý II–III/2025

2. Khẩn trương, quyết liệt tham gia hoàn thiện, triển khai thực hiện có hiệu quả các thể chế; xóa bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; đưa thể chế thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

a) Rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền đề xuất điều chỉnh cơ chế quản lý tài chính trong thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ, đơn giản hóa thủ tục hành chính; sửa đổi, bổ sung cơ chế tài chính cho hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; sắp xếp lại các tổ chức khoa học công nghệ trên địa bàn. Kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng và Dịch vụ khoa học và công nghệ tỉnh; tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Phòng chủ trì: Phòng Hành chính – Tổng hợp
- Phòng phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở
- Thời gian: Năm 2025 và những năm tiếp theo

b) Rà soát, điều chỉnh, số hóa quy trình nội bộ; hồ sơ tài liệu, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; rà soát, điều chỉnh các quy trình nội bộ để đáp ứng các quy định của Luật Giao dịch điện tử.

- Phòng chủ trì: Phòng Hành chính – Tổng hợp; Phòng Công nghệ và Chuyển đổi số
- Phòng phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở
- Thời gian: 12/2025

c) Tổ chức triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ của công chức, viên chức, người lao động trong quản lý, thực hiện hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Phòng chủ trì: Phòng Hành chính - Tổng hợp triển khai toàn ngành; Trung tâm Khoa học – Công nghệ - Truyền thông triển khai tại đơn vị.

- Phòng phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở

- Thời gian: năm 2025 và những năm tiếp theo

d) Thực hiện cải cách phương thức quản lý, triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; sắp xếp lại các tổ chức khoa học - công nghệ trên địa bàn.

- Phòng chủ trì: Phòng Quản lý Khoa học

- Phòng phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở

- Thời gian: năm 2025 và những năm tiếp theo

3. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh

a) Thúc đẩy phát triển hạ tầng số, IoT, nền tảng số dùng chung; triển khai mô hình Trung tâm giám sát, điều hành thông minh; Phát triển hạ tầng 5G, IoT tại các khu công nghiệp; hoàn thiện Trung tâm tích hợp dữ liệu, kết nối dữ liệu quốc gia.

- Phòng chủ trì: Phòng Công nghệ và Chuyển đổi số

- Phòng phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở

- Thời gian: Năm 2025 và những năm tiếp theo

b) Xây dựng kế hoạch số hóa dữ liệu, tích hợp hệ thống quản lý đề tài, nhiệm vụ khoa học công nghệ qua nền tảng số.

- Phòng chủ trì: Phòng Quản lý Khoa học

- Phòng phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở

- Thời gian: Quý IV/2025

c) Tiếp nhận, tổng hợp, đánh giá, lựa chọn các sản phẩm, giải pháp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số để đưa vào ứng dụng trong năm 2025.

- Phòng chủ trì: Phòng Quản lý Khoa học, Phòng Chuyên ngành và Đổi mới sáng tạo, phòng Công nghệ và Chuyển đổi số theo chức năng, nhiệm vụ chủ trì triển khai.

- Phòng phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở

- Thời gian : Thường xuyên

4. Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh

a) Xây dựng kế hoạch triển khai Quy hoạch mạng lưới tổ chức khoa học và công nghệ công lập.

- Phòng chủ trì: Phòng Quản lý Khoa học
- Phòng phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở
- Thời gian: Năm 2025

b) Phối hợp tham mưu bố trí tỷ lệ phù hợp cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ.

- Phòng chủ trì: Phòng Hành chính – Tổng hợp
- Phòng phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở
- Thời gian: Năm 2025 và những năm tiếp theo

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh

a) Tham mưu Kế hoạch và tổ chức thực hiện Chương trình phát triển Chính quyền số.

- Phòng chủ trì: Phòng Công nghệ và Chuyển đổi số
- Phòng phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở
- Thời gian: Năm 2025 và những năm tiếp theo

b) Triển khai phong trào ”Bình dân học vụ số” phổ cập kiến thức số.

- Phòng chủ trì: Phòng Công nghệ và chuyển đổi số
- Phòng phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở
- Thời gian: Năm 2025 và những năm tiếp theo.

c) Tham mưu Kiến trúc Chính quyền số (phiên bản 4.0)

- Phòng chủ trì: Phòng Công nghệ và chuyển đổi số
- Phòng phối hợp: các đơn vị, địa phương
- Thời gian: Năm 2025 và những năm tiếp theo.

6. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp

a) Hướng dẫn thủ tục hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ đăng ký nhiệm vụ khoa học và công nghệ, sở hữu trí tuệ, ứng dụng công nghệ.

- Phòng chủ trì: Phòng Chuyên ngành và Đổi mới sáng tạo
- Phòng phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở
- Thời gian: Từ năm 2025, thực hiện thường xuyên

b) Xây dựng kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số; triển khai bộ tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp; hỗ trợ doanh nghiệp phát triển ứng dụng, dịch vụ số theo hình thức PPP.

- Phòng chủ trì: Phòng Công nghệ và chuyển đổi số
- Phòng phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở
- Thời gian: Sau khi có hướng dẫn

c) Công bố danh mục các bài toán lớn về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh .

- Phòng chủ trì: Phòng Quản lý Khoa học
- Phòng phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở
- Thời gian: Hằng năm

7. Tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

a) Tham gia các khóa đào tạo nghiệp vụ về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng do các viện, trường tổ chức.

- Phòng chủ trì: Phòng Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng
- Phòng phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở
- Thời gian: Khi Trung ương ban hành

b) Ký kết thỏa thuận hợp tác với các viện nghiên cứu, trường đại học, tổ chức khoa học và công nghệ góp phần thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Phòng chủ trì: Phòng Quản lý Khoa học
- Phòng phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở
- Thời gian: Từ năm 2025 và những năm tiếp theo

(Nhiệm vụ cụ thể chi tiết tại các Phụ lục I, II kèm theo)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, vốn doanh nghiệp, tài trợ quốc tế và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Đối với nguồn ngân sách nhà nước thực hiện theo phân cấp nhà nước hiện hành. Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này, các phòng, đơn vị đề xuất nội dung, dự toán kinh phí cụ thể hàng năm hoặc dài hạn để triển khai thực hiện theo quy định.

3. Đẩy mạnh việc huy động các nguồn lực tài chính từ các tổ chức, cá nhân, các doanh nghiệp trong và ngoài nước tham gia thực hiện kế hoạch theo quy định của pháp luật; lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ được giao trong các chương trình, kế hoạch khác có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đồng chí Lãnh đạo Sở căn cứ nội dung Kế hoạch và nhiệm vụ, lĩnh vực được phân công phụ trách để chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện.

2. Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở căn cứ các nhiệm vụ được giao chủ trì tại Kế hoạch này, phân công trách nhiệm cụ thể đến bộ phận, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện (*Chi tiết tại các Phụ lục I, II kèm theo*) kịp thời, đầy đủ: Báo cáo tuần (*trước thứ 5 hàng tuần*), tháng (*trước ngày 10 hàng tháng*), quý, 6 tháng, 9 tháng (*trước ngày 10 của tháng cuối quý*); Báo cáo năm (*trước ngày 10 tháng 11 hàng năm*) gửi Phòng Quản lý Khoa học để tổng hợp, báo cáo lãnh đạo Sở.

3. Giao Phòng Hành chính - Tổng hợp tham mưu lãnh đạo Sở bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này trong dự toán ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao; khuyến khích việc huy động theo quy định của pháp luật các nguồn kinh phí ngoài ngân sách nhà nước để thực hiện. Đồng thời, tham mưu lãnh đạo Sở phối hợp với Sở Tài chính trình cấp có thẩm quyền cân đối và bố trí ngân sách hằng năm cho hoạt động khoa học và công nghệ để triển khai thực hiện Kế hoạch số 1570/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Giao Phòng Quản lý Khoa học chủ trì theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch, định kỳ tổng hợp báo cáo Giám đốc và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch nếu có nội dung công việc phát sinh hoặc cần điều chỉnh, các phòng, đơn vị gửi về Phòng Quản lý khoa học để tổng hợp, trình Giám đốc Sở xem xét điều chỉnh, bổ sung./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Sở KH&CN;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở (t/h);
- Lưu: VT, QLKH_{TĐM}.

GIÁM ĐỐC

Hoàng Trung Thông